TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 298/2020/HS-PT

Ngày: 23 - 11 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Tuyết

Các Thẩm phán:

1. Bà Nguyễn Thị Hằng

2. Ông Trần Duy Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Chi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Huy - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 297/2020/TLPT-HS ngày 13/10/2020 đối với bị cáo Chìu Quý L, do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2020/HS-ST ngày 31/8/2020 của Toà án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.

* *Bị cáo:* ***Chìu Quý L;*** sinh năm: 1993; tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Buôn E, xã M, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Dao; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Chìu Tắc S và bà Linh Thị N (đã chết). Bị cáo có vợ là H Vơi K 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; đang được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa

Người bào chữa cho bị cáo Chìu Quý L: Bà Nguyễn Thị Thu T - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

***** *Bị hại:* Bà Hoàng Thị D - Sinh năm: 1969 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chìu Quý L có mâu thuẫn trong quá trình làm ăn với bà Hoàng Thị D. Vào chiều ngày 15/3/2020, Chìu Quý L uống rượu tại nhà anh Y Hay R. Đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, Chìu Quý L nảy sinh ý định đốt xe mô tô của bà D nên L về nhà lấy 01 quẹt ga màu trắng, trên vỏ có in hình bông hoa màu đỏ, bỏ vào túi quần và điều khiển xe mô tô loại Wave (không rõ biển số) đi vào khu vực rẫy thuộc Buôn E, xã M, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. L dựng xe ở ngoài đường và đi bộ vào khu vực rẫy nơi bà D đang mua cây thì phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Nouvo, biển kiểm soát 47H1-025.66 của bà D đang dựng ở đường lô, còn bà D đang đứng cách nơi để xe khoảng 300m, L đi bộ đến vị trí chiếc xe của bà D , thu gom một số cây bắp, đậu đã khô ở xung quanh bỏ vào bánh sau của xe rồi dùng quẹt ga màu trắng bật lửa đốt đống cây bắp, đậu khô trên, khi thấy lửa bén vào lốp xe của bà D thì Lâm bỏ đi hậu quả làm xe của bà D bị cháy hư hỏng hoàn toàn, chỉ còn lại khung xe.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTS ngày 17/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cư M'gar kết luận: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 47H1 - 025.66, nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu sơn: Đỏ đen, giá trị còn lại là 5.000.000đồng, sau khi chiếc xe bị đốt cháy hư hỏng hoàn toàn còn lại bộ khung cân được 71kg, giá 355.000 đồng (giá sắt phế liệu).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 63/2020/HS-ST ngày 31/8/2020 của Toà án nhân dân huyện Cư Mgar đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự; điểm b, h, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo ***Chìu Quý L*** phạm tội *"Hủy hoại tài sản"*.

- Xử phạt bị cáo ***Chìu Quý L*** 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* ***Về xử lý vật chứng:*** Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Trả lại cho bị hại Hoàng Thị D 01 (một) chiếc xe mô tô đã bị cháy hư hỏng hoàn toàn, còn lại khung xe và 01 (một) biển số xe số 47H1 - 025.66.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc quẹt ga màu trắng, trên vỏ có in hình bông hoa màu đỏ.*(Vật chứng có số lượng và đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/8/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư M'gar)*

** Về phần trách nhiệm dân sự:*

Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 587, Điều 588, Điều 589 của Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Chìu Quý L phải bồi thường cho bà Hoàng Thị D số tiền 4.645.000 đồng, ghi nhận việc gia đình bị cáo Chìu Quý L đã tự nguyện bồi thường cho bà Hoàng Thị D số tiền 3.000.000 đồng, bị cáo Chìu Quý L còn phải tiếp tục bồi thường cho bà Hoàng Thị D số tiền 1.645.000 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/9/2020, bị hại Hoàng Thị D kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk huỷ toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại bà Hoàng Thị D vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị hội đồng xét xử phúc thẩm huỷ án sơ thẩm để điều tra làm rõ số tiền bà bỏ trong cốp xe là 12.800.000 đồng và định giá lại giá trị của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47H1 - 025.66, nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo do hành vi bị cáo huỷ hoại tài sản của bà.

Quá trình tranh luận tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội *"Huỷ hoại tài sản"* theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét kháng cáo của bị hại về việc đề nghị huỷ án sơ thẩm để điều tra lại thấy rằng: Qua xem xét mức hình phạt 09 (chín) tháng tù cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là tương xứng với mức độ, hành vi của bị cáo. Về trách nhiệm dân sự bà D cho rằng Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự định giá giá trị còn lại của chiếc xe bị đốt cháy là 5.000.000 đồng là quá thấp không phù hợp với giá thị trường. Ngoài ra bị cáo còn làm thiệt hại 12.800.000 đồng là số tiền mà bị hại để trong cốp xe. Tuy nhiên Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự căn cứ các văn bản của pháp luật để định giá lại tài sản. Hơn nữa, sau khi xét xử sơ thẩm bị hại không cung cấp được tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Về án phí cấp sơ thẩm tuyên buộc bị hại bà Hoàng Thị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại không được chấp nhận là không có căn cứ. Thực tế thiệt hại có xảy ra nên bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường là phù hợp với pháp luật nên bà Hoàng Thị D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Xét thấy, có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại về phần án phí. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại sửa bản án về án phí . Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt và trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Chìu Quý L tại phiên toà hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên toà sơ thẩm, tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn từ trước với bà Hoàng Thị D nên khoảng 18 giờ 45 phút ngày 15/3/2020, Chìu Quý Lâm đã bỏ một số cây bắp, cây đậu đã khô xung quanh chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47H1-025.66, hiệu Yamaha, loại Nouvo của bà Hoàng Thị D và dùng quẹt ga bật lửa đốt đống cây bắp, cây đậu khô trên, hậu quả làm xe của bà D bị cháy còn lại biển số xe và 01 khung xe giá trị còn lại 355.000đồng.Giá trị còn lại của chiếc xe của bà D được định giá là 5.000.000 đồng, giá trị thiệt hại do hành vi của bị cáo L gây ra là 4.645.000 đồng. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Chìu Quý L về tội "Huỷ hoại tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm đề nghị huỷ án sơ thẩm để điều tra lại của bị hại Hoàng Thị D , thì thấy: Mức hình phạt 09 tháng tù mà Bản án sơ thẩm đã xét xử với bị cáo là thoả đáng và tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Việc bà Hoàng Thị D cho rằng Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa làm rõ số tiền 12.800.000 đồng bà D để trong cốp xe mô tô biển kiểm soát 47H1- 025.66, hiệu Yamaha, loại Nouvo để buộc bị cáo Chìu Quý L phải chịu trách nhiệm về việc thiệt hại này. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Sau khi xét xử sơ thẩm bà D không cung cấp được thêm tài liệu chứng cứ, chứng minh cũng như không có ai chứng kiến tại thời điểm bị cáo Lâm đốt xe, trong cốp xe của bà D có số tiền 12.800.000 đồng. Ngoài ra, bà Duyên cho rằng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, biển kiểm soát 47H1-025.66, mua năm 2011 nay giá trị còn lại chỉ có 5.000.000 đồng là quá thấp, không phù hợp với giá cả thị trường. Tuy nhiên, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cư M'gar căn cứ vào các văn bản quy định của pháp luật hội đồng đã kết luận giá trị tài sản đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, biển kiểm soát 47H1-025.66 có trị giá còn lại là 5.000.000 đồng. Sau khi định giá Hội đồng định giá tài sản đã gửi Thông báo về nội dung kết luận định giá tài sản cho bà D nhưng bà không khiếu nại về kết quả định giá, không yêu cầu định giá lại tài sản nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị hại mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt và trách nhiệm dân sự.

[3] Về án phí:

[3.1] Về án phí dân sự sơ thẩm: Cấp sơ thẩm buộc bà Hoàng Thị D phải chịu 1.157.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm là không có cơ sở. Bởi lẽ, hành vi huỷ hoại tài sản của bị cáo gây ra cho bà D là thực tế, thiệt hại có xảy ra nên bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường là phù hợp với pháp luật. Do vậy, bà Hoàng Thị D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên cần sửa án sơ thẩm về phần án phí dân sự sơ thẩm.

[3.2] Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Hoàng Thị D không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356 và Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại bà Hoàng Thị D về phần án phí dân sự sơ thẩm. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 63/2020/HS - ST ngày 31/8/2020 của Toà án nhân dân huyện Cư Mgar, tỉnh ĐắkLắk về phần án phí dân sự sơ thẩm.

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại bà Hoàng Thị D – Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 63/2020/HS-ST ngày 31/8/2020 của Toà án nhân dân huyện Cư Mgar, tỉnh Đắk Lắk về phần hình phạt và trách nhiệm dân sự.

[2] Căn cứ Khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự; điểm b, h, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo ***Chìu Quý L*** 09 (Chín) tháng tù, Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 587, Điều 588, Điều 589 của Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Chìu Quý L phải bồi thường cho bà Hoàng Thị D số tiền 4.645.000 đồng, ghi nhận việc gia đình bị cáo Chìu Quý L đã tự nguyện bồi thường cho bà Hoàng Thị D số tiền 3.000.000 đồng, bị cáo Chìu Quý L còn phải tiếp tục bồi thường cho bà Hoàng Thị D số tiền 1.645.000 đồng.

[3] Về án phí: Bị hại bà Hoàng Thị D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT I TAND tối cao;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam CA tỉnh Đắk lắk;
- TAND huyện Cư Mgar;
- VKSND huyện Cư Mgar;
- Công an huyện Cư Mgar;
- Chi cục THADS huyện Cư Mgar;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

Đinh Thị Tuyết